

PHƯƠNG PHÁP TIẾP CẬN VÀ NHỮNG NGUYÊN TẮC GIÁO DỤC HÀNH VI VĂN HÓA HỌC TẬP CHO SINH VIÊN CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

ThS. VŨ THỊ THÚY HẰNG*

Giao dục (GD) hành vi văn hóa học tập (HVVHHT) cho sinh viên (SV) các trường đại học sư phạm (ĐHSP) là hoạt động thiết thực trong việc nâng cao chất lượng đào tạo và xây dựng văn hóa nhà trường. Việc xác định và nhận thức đúng về phương pháp tiếp cận và các nguyên tắc trong GDHVHHT cho SV là việc làm có ý nghĩa quan trọng góp phần tiên quyết vào sự thành công của công tác này.

1. Phương pháp tiếp cận trong giáo dục HVVHHT cho SV ĐHSP

Xuất phát từ những đặc điểm tâm lý - xã hội của SVĐHSP, đặc điểm của HVVHHT, đặc điểm quá trình GDHVHHT cho SV trong các trường ĐHSP (1), chúng tôi xác định phương pháp tiếp cận chủ yếu trong GDHVHHT cho SV như sau:

1) Tiếp cận giá trị trong giáo dục HVVHHT cho SV. Giá trị là khái niệm được nghiên cứu trong nhiều bộ môn, nhiều lĩnh vực khoa học. Mặc dù cách diễn đạt khác nhau, song tất cả các nhà khoa học đều có nhận thức khá thống nhất về khái niệm giá trị. Trước hết, đó là những đánh giá mang tính chủ quan của con người về bất cứ một hiện tượng tự nhiên, xã hội, tư duy theo hướng những thứ đó là cần, là tốt, là hay, là đẹp. Theo các triết gia phương Tây, đó chính là chân, thiện, mỹ. Mọi giá trị đều chứa đựng yếu tố nhận thức, tình cảm, hành vi của chủ thể trong mối quan hệ với sự vật, hiện tượng; thể hiện sự lựa chọn và đánh giá của chủ thể. Giá trị được sản sinh từ các mối quan hệ của con người và chúng có vai trò định hướng, chi phối, điều tiết cách suy nghĩ, niềm tin, hành vi, tình cảm và toàn bộ hoạt động của con người (2).

Nội dung chủ yếu của phương pháp tiếp cận giá trị khẳng định: về phương diện cá nhân, con người có nhu cầu và hứng thú đối với một hoạt động nào đó thường xuất phát từ hệ thống giá trị của họ. Về phương diện xã hội, con người điều tiết mối quan hệ của họ với người khác, với công việc cho phù hợp, với hệ thống giá trị mà họ theo đuổi. Vì thế, mọi cấp độ nhận thức, biểu hiện thái độ, các hành động, việc làm của con người đều được nghiên cứu, đánh giá theo các hệ giá

trị được cá nhân, cộng đồng, xã hội mong muốn, thừa nhận như là những chuẩn mực (3).

GDHVHHT cho SV là quá trình nhà GD tác động đến nhân cách người học để phát triển ở những nhân cách ấy thái độ, tình cảm, thói quen thực hiện hành vi văn hóa trong quá trình người học hoạt động để tiếp thu, lĩnh hội tri thức. HVVHHT là những hành vi đẹp, biểu thị cách ứng xử phù hợp với hệ giá trị văn hóa học tập mà nhà trường, cộng đồng người học, cá nhân người học theo đuổi. Tiếp cận giá trị trong tổ chức GDHVHHT cho SV nghĩa là nhà GD phải đặt hoạt động học tập với các hành vi học tập cụ thể của người học vào môi trường của quy luật giá trị; động cơ, mục đích của hoạt động đều gắn liền với hệ giá trị, thang giá trị, định hướng giá trị, thước đo giá trị của xã hội, cộng đồng, gia đình, nhà trường, nhóm và của bản thân từng SV. Có thể xuất phát từ giá trị nào đó mà đi đến một cách lĩnh hội, cách hành động tương ứng hoặc lĩnh hội một nội dung giá trị nào đó mà đi đến có hay không cũng có một giá trị học tập nhất định. Và như vậy, toàn bộ hoạt động học tập, mọi hành vi học tập của người học từ mục đích, động cơ,... đều thấm đượm tinh thần, đạo đức của cộng đồng, của nhóm. Chúng ta quán triệt tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh, lấy "đức" làm gốc của mọi hoạt động học tập. SV tiến hành mọi hành vi học tập phải hướng đến các giá trị trung tâm: tích cực - khoa học - thân thiện - chất lượng. Tiếp cận giá trị trong GDHVHHT cho SV với mục đích là tác động làm biến đổi trước hết là nhận thức, tình cảm với hệ giá trị VHHT, từ đó SV có nhu cầu, thị hiếu, thế giới quan tương ứng với các hành vi, cách thức học tập, cách ứng xử trong học tập. Trong nghiên cứu GDHVHHT cho SV, hướng tiếp cận này có ý nghĩa quan trọng để nhà nghiên cứu xây dựng nội dung GD.

2) Tiếp cận hoạt động với việc GD HVVHHT cho SV sư phạm. A.N. Leonchiev đã khái quát: hoạt động là phương thức tồn tại của chủ thể, cuộc sống con người là dòng các hoạt động. Thực chất, hoạt

* Khoa Công tác thanh niên, Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam

động là sự tương tác tích cực của chủ thể với đối tượng nhằm biến đổi đối tượng theo mục tiêu thỏa mãn nhu cầu của con người. Nội dung chủ yếu của phương pháp tiếp cận hoạt động là: khẳng định hoạt động là bản thể của tâm lí, ý thức; Phản ánh tâm lí, ý thức không tách rời khỏi hoạt động, hoạt động vừa tạo ra tâm lí, vừa sử dụng tâm lí làm khâu trung gian tác động vào đối tượng. Tất cả các chức năng tâm lí, các quá trình và các thuộc tính tâm lí, trong đó có cả ý thức và nhân cách đều được nghiên cứu như là các hoạt động (3) (4).

V. Bagiovic kết luận: vấn đề hoạt động là vấn đề tổ chức hành vi. Vì thế, nghiên cứu hoạt động trong GD, thành tố cơ sở phải quan tâm là hành vi, tức là những việc làm cụ thể gắn với mục đích và phương tiện thực hiện hành vi. Với quan niệm hành vi là biểu hiện cụ thể của ý thức văn hóa, thái độ, tình cảm, cách ứng xử của con người trong những tình huống cụ thể của quá trình tiếp thu, lĩnh hội tri thức, GDHVVHHT phải quan tâm GD cả mặt nhận thức, động cơ và kĩ năng thực hiện hành vi. Tiếp cận hoạt động trong nghiên cứu GDHVVHHT cho SV nghĩa là nhà GD phải nghiên cứu, đánh giá hành vi trong hoạt động và bằng hoạt động học thực tiễn, phát triển HVVHHT cho SV bằng hoạt động học tập được tổ chức có mục đích, hướng tới những trình độ hành vi theo chuẩn mực của VHHT. Đặc biệt, coi trọng việc tổ chức và khuyến khích người học tự luyện tập hành vi để có những trải nghiệm cần thiết để củng cố tình cảm, hình thành niềm tin, thói quen thực hiện các HVVHHT. GDHVVHHT không phải chỉ dùng lời để thuyết phục, tác động vào ý thức của SV mà phải tổ chức các hoạt động học tập thực tiễn cho SV tham gia. Hướng tiếp cận này có ý nghĩa quan trọng để nhà GD xây dựng, lựa chọn, vận dụng các phương pháp, hình thức tổ chức giáo GD hành vi VHHT.

2. Nguyên tắc GDHVVHHT cho SV các trường ĐHSP

Nguyên tắc GD là những luận điểm cơ bản chỉ đạo mọi hoạt động của nhà GD trong việc lựa chọn nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức GD, phối hợp các lực lượng GD nhằm thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ GD đã đề ra. HVVHHT cho SV ĐHSP là công tác GD quan trọng và có mục tiêu, đối tượng rõ ràng. Vì vậy, để đảm bảo cho công tác này đạt được kết quả như mong đợi, nhà GD cần nhận thức và quán triệt một số nguyên tắc GD nhất định như sau:

1) Đảm bảo tính mục đích đòi hỏi nhà GD trong mọi hoạt động GD xuất phát từ mục đích và hướng tới thực hiện mục đích hình thành ở người học hệ thống hành vi VHHT phù hợp theo chuẩn mực văn hóa học

tập của nhà trường. Nhà GD trong quá trình sử dụng các loại hình hoạt động, tổ chức các mối quan hệ mà người học tham gia phải chú ý để xây dựng động cơ, ý thức học tập, hứng thú thực hiện HVVHHT cho người học trên cơ sở nắm vững quan điểm chỉ đạo, mục đích GD của Đảng, Nhà nước, của Bộ GD-ĐT trong việc thực hiện mục tiêu hình thành nhân cách người giáo viên cho SVSP.

2) GD trong hoạt động đòi hỏi nhà GD tổ chức hoạt động cho SV tham gia, trong hoạt động SV lĩnh hội ý nghĩa, tác dụng của HVVHHT với sự hoàn thiện nhân cách của bản thân và đối với việc thực hiện nhiệm vụ học tập trong trường. Thông qua hoạt động, SV được rèn luyện thái độ, kĩ năng, được kiểm nghiệm và trải nghiệm HVVHHT. Đó là con đường để hình thành thói quen HVVHHT cho SV. Nhà GD phải tổ chức nhiều loại hình hoạt động gắn liền và phục vụ hoạt động HT trên cơ sở phù hợp với xu hướng hoạt động, hứng thú, nhu cầu, đặc điểm và trình độ phát triển tâm lí của SV.

3) Đảm bảo tính giá trị, thực tiễn trong GD HVVHHT đòi hỏi nhà GD trong mọi hoạt động GD phải gắn HVVHHT cần GD cho SV với hệ giá trị tương ứng đối với cá nhân SV, tập thể SV, với nhà trường. Nội dung và phương hướng GDHVVHHT cho SV phải đảm bảo gắn bó và đáp ứng được những yêu cầu thực tiễn, phải căn cứ từ yêu cầu thực tiễn và phục vụ thực tiễn của hoạt động học tập để xây dựng nội dung GD hành vi học tập đúng - tốt - đẹp cho người học, tránh lí thuyết suông, giáo điều.

4) Phát huy vai trò xung kích, tự nguyện, tích cực của SV đòi hỏi nhà GD phải tôn trọng và đánh giá đúng về SV và tập thể SV, phát huy sức mạnh của SV và tập thể SV từ mọi khía cạnh. Công tác GDHVVHHT chỉ có hiệu quả khi người học phát huy được tính tự giác, tích cực hoạt động, tự GD, tự rèn luyện. Nhà GD kết hợp hợp lí giữa việc coi trọng tính chủ thể của SV, tin tưởng và phát huy vai trò tự GD với việc định hướng, tư vấn để SV tổ chức thực hiện HVVHHT có hiệu quả và bền vững.

5) Đảm bảo tính phù hợp với đặc điểm tâm lí và tính đặc thù của SV ĐHSP đòi hỏi nhà GD khi tiến hành GD HVVHHT cho SV cần phải chú ý đến đặc điểm tâm lí, tính đặc thù về xu hướng hoạt động, các dạng hoạt động của SV ĐHSP gắn liền với ngành, nghề. Từ mục tiêu, nội dung đến phương pháp, hình thức tổ chức GD phải thích hợp với các yêu cầu cụ thể về nhân cách mẫu mực của nhà giáo tương lai, phù hợp với các hoạt động đặc trưng nghiệp vụ sư phạm.

(Xem tiếp trang 23)

bản - phần này được thiết kế theo các bước công việc thực hiện để giúp SV rèn luyện KNHT theo một quy trình cụ thể và hệ thống bài tập giúp SV ứng dụng thực hiện nhiệm vụ HT của mình ngay từ đầu khóa học như: lập kế hoạch HT theo tuần, học kì, năm học; đọc là tóm lược nội dung của một giáo trình; thảo luận, giải quyết một vấn đề theo nhóm; trình bày vấn đề trước đám đông; tự đánh giá bản thân...

Thực hiện phương thức ĐTTC đòi hỏi đổi mới phương pháp dạy phải song hành với đổi mới phương pháp học. Để giúp SV có năng lực tự học thích ứng với phương thức ĐT này, nhà trường phải tăng cường công tác nghiên cứu HĐH của SV và từng bước lựa chọn những giải pháp phù hợp việc hình thành và phát triển KNHT cho SV của môi trường. Chúng tôi tin rằng, nếu biên soạn được tài liệu chuyên đề KNHT theo tiếp cận dạy học module và dựa trên tài liệu đó tổ chức rèn luyện KNHT với quy trình làm mẫu, thực hành cá nhân và theo nhóm thì sẽ hình thành và phát triển ở SV những KNHT cơ bản thích ứng với phương thức ĐTTC. □

Phương pháp tiếp cận và...

(Tiếp theo trang 14)

Tất cả đều phải gắn liền với quá trình tích lũy tri thức về dạy học và GD con người.

6) Đảm bảo thống nhất giữa GDHVHHT cho SV với các nội dung GD khác. GDHVHHT có quan hệ và liên hệ mật thiết với các mặt, các nội dung GD khác như GD hành vi đạo đức, GD kĩ năng sống, GD thẩm mỹ, GD lao động,... GDHVHHT phải tận dụng được kết quả và nội dung GD các mặt khác của con người đồng thời hỗ trợ các mặt, các nội dung GD ấy đạt hiệu quả.

Trên đây là những phương pháp tiếp cận chủ yếu và những nguyên tắc GDHVHHT cho SV được xác định dựa trên góc độ tiếp cận chủ yếu này, là những nội dung có ý nghĩa then chốt đảm bảo tổ chức tiến hành GD HVHHT cho SV đạt hiệu quả. □

(1) Vũ Thị Thúy Hằng. "Một số vấn đề lí luận về giáo dục hành vi văn hóa học tập cho sinh viên các trường đại học sư phạm". *Tạp chí Giáo dục*, số 299, năm 2012.

(2) Lê Văn Anh. Vấn đề giáo dục giá trị cho thanh niên trong bối cảnh Việt Nam gia nhập WTO. Kĩ yếu khoa học *Giáo dục Việt Nam đổi mới và phát triển* (tập 1). Viện Khoa học giáo dục Việt Nam, năm 2011.

(1) Đặng Thành Hưng. *Cơ sở lí luận và khung chuẩn của hệ thống kĩ năng học tập hiện đại ở các cấp học phổ thông* (Đề tài mã số V2004-02 Viện Chiến lược và chương trình giáo dục), H. 2007.

Tài liệu tham khảo

1. Bùi Kim Chi. "Kĩ năng học tập của sinh viên Luật trong đào tạo theo hệ thống tín chỉ". *Tạp chí Luật học*, số 7/2010.

2. Đặng Thành Hưng. "Hệ thống kĩ năng học tập hiện đại". *Tạp chí Giáo dục*, số 78/2004.

3. Nguyễn Thành Long. *Kĩ năng học đại học và phương pháp nghiên cứu*. NXB Giáo dục, H. 2008.

4. Vũ Trọng Rỹ. *Phương pháp hình thành kĩ năng làm việc với sách giáo khoa cho học sinh cấp I và II*, (Đề tài B91-37-16, Viện Khoa học giáo dục, H. 1994.

SUMMARY

The author has presented the results of survey on the reality of university and college students' learning skills in the Mekong delta, and petitioned for building up and developing the students' learning skills in the credit-based training scheme.

(3) Phạm Minh Hạc. "Phương pháp tiếp cận hoạt động-giá trị - nhân cách và triết lí giáo dục". *Tạp chí Nghiên cứu con người*, số 5, năm 2006.

(4) Văn Tùng. *Tư tưởng Hồ Chí Minh về tổ chức, giáo dục thanh niên*. NXB Thanh niên, H. 2007.

Tài liệu tham khảo

Phạm Minh Hạc. *Phương pháp tiếp cận hoạt động - nhân cách và giáo dục hiện đại*. Bài giảng tại Hội nghị Quốc tế lần II về nghiên cứu lí thuyết hoạt động (từ 21-25/5/1990 tại Phần Lan).

SUMMARY

The prerequisite in organization of student learning cultural behavior education is that to identify approach and educational principles. That gives facilities for educators of orienting as the best way in choice of educational content, method and mode. Based on psychological characteristics, nature of activities of pedagogical students, educational content of learning cultural behavior, we determine that activity and value approach are main approaches. On that basis, it is necessary for educators to recognize and grasp thoroughly as principles are that: to ensure educational purposes, educational activities, to ensure values, practices; to promote the role of will, voluntariness of students; to ensure suitability for psychological characteristics and features of pedagogical students; to ensure consistency among educational content of learning cultural behavior and other educational content.